**PHIẾU SỐ 9 – ĐS9 - Tiết 9 – Bài: LUYỆN TẬP**

**Dạng 1: Đưa thừa số ra ngoài dấu căn**

**Bài 1.** Đưa thừa số ra ngoài dấu căn

a)  b)  c)  d) 

**Bài 2.** Đưa thừa số ra ngoài dấu căn

a)  với  b)  với  c) 

**Dạng 2: Đưa thừa số vào trong dấu căn**

**Bài 3.** Đưa thừa số vào trong dấu căn

a)  b)  c)  d) 

**Bài 4.** Đưa thừa số vào trong dấu căn

a)  với  b)  với 

c)  với  d)  với 

**Dạng 3: So sánh các căn bậc hai**

**Bài 5.** Không dùng máy tính hoặc bảng số, hãy so sánh các cặp số dưới đây:

a)  và  b)  và 

c)  và  d)  và 

**Bài 6.** Không dùng máy tính hoặc bảng số, chứng minh rằng .

**Bài 7.** Sắp xếp các số:

a)  và  theo thứ tự tăng dần.

b)  và  theo thứ tự giảm dần.

**Dạng 4: Rút gọn biểu thức chứa căn bậc hai**

**Bài 8.** Rút gọn các biểu thức sau:

a)  b) 

c)  d) 

**Bài 9.** Rút gọn các biểu thức sau:

a)  với .

b)  với .

**Bài 10.** Rút gọn các biểu thức sau:

a)  với  b)  với 

c)  với  d)  với 

**Dạng 5: Giải phương trình cần đưa thừa số ra ngoài hoặc vào trong dấu căn rồi tính toán**

**Bài 11.** Tìm , biết:

a) 

b) 

**Bài 12.** Tìm  biết .

**Hướng dẫn giải**

**Bài 1.** a)  b) 

c)  d) 

**Bài 2.** a)  vì 

b) 

c) 

.

**Bài 3.** a)  b) 

c)  d) 

**Bài 4.** a) Vì  nên 

b) Vì  nên 

c) Vìnên 

d) Vì  nên 

**Bài 5.** a) 



Vì 

b) 



Vì  nên 

c) 



Vì  nên .

d) 



Vì  nên .

**Bài 6.** 

**Bài 7.** a) Thực hiện đưa thừa số vào trong căn



Vì  nên .

b) Cách 1: Tương tư phần a

Cách 2: Thực hiện đưa thừa số ra ngoài căn

; 

Từ đó ta có .

**Bài 8.**

a) 

b) 

c) 



d) 



**Bài 9.**

a) 



b) 



**Bài 10.**

a) 

Vì 

b) 

TH1: Với  thì 

TH2: Với  thì 

c) 

Vì nên 

d) 

TH1: Với  thì 

TH2: Với  thì .

**Bài 11.** a) đk: 











(thỏa mãn điều kiện)

Vậy tập nghiệm của phương trình là: .

b) đk: 













 (thỏa mãn điều kiện)

Vậy tập nghiệm của phương trình là: .

**Bài 12.** Đk: 







Do đó  (thỏa mãn điều kiện).